Phật giáo và Đạo đức

ISSN: 2734-9195 13:00 10/12/2022

Tác giả: **Anam Thubten Rinpoche** Việt dịch: **Thích Vân Phong** Nguồn: *Buddhistdoor Limited*

Đạo đức và Luân lý chẳng những là nền tảng của mọi tôn giáo, mà còn là nền tảng của xã hội loài người. Một xã hội sẽ không hoạt động hoặc phát triển nếu không có Đạo đức và Luân lý, xã hội sẽ hỗn loạn và bạo lực.

Đạo đức và Luân lý cũng đóng vai trò là hệ thống giá trị mà từ đó luật pháp và công lý được hình thành, cùng với các định nghĩa về đúng và sai. Một hệ thống Đạo đức và Luân lý không chỉ tạo ra hòa bình và trật tự trên thế giới, nó còn cung cấp mục đích trong cuộc sống.

Sống có Đạo đức và Luân lý cho chúng ta cảm giác trải nghiệm sự siêu việt vượt qua những cám dỗ vật chất trần tục.

Đạo đức và Luân lý cũng cho chúng ta cảm giác chính trực, thông thường, hệ thống Đạo đức và Luân lý bắt nguồn từ trí tuệ bẩm sinh của chúng ta về những việc giữa đúng và sai. Theo nghĩa này, nó không được tạo nên bởi một hội đồng Đạo đức và Luân lý hay các bậc kỳ lão râu dài, tóc bạc trong một tòa nhà vương giả với những hàng cột uy nghiêm. Trí tuệ về Đạo đức và Luân lý phát triển từ rất sớm, khi chúng ta có khả năng khái niệm hóa những ý tưởng phức tạp. Ví dụ, không cần phải dựa vào giới luật tôn giáo, việc trộm cướp được coi là hành vi bất thiện. [caption id="attachment_15306" align="aligncenter" width="640"] Tapchinghiencuuphathoc.vn Tac Gia Anam Thubten Rinpoche Tác giả: Anam Thubten Rinpoche[/caption] Thông thường, Đạo đức và Luân lý bao gồm hai nguyên tắc, đó là những gì “nên làm” và những gì “không nên làm”. Các truyền thống tôn giáo thường hướng dẫn rất chính xác về hai nguyên tắc này. Trong nhiều nền văn hóa, những hướng dẫn như vậy sẽ được thực hiện theo sự lựa chọn của cá nhân và không được thực thi bởi các điều luật, phép tắc. Ví dụ: Hạn chế về chế độ ăn uống và một số hành vi.

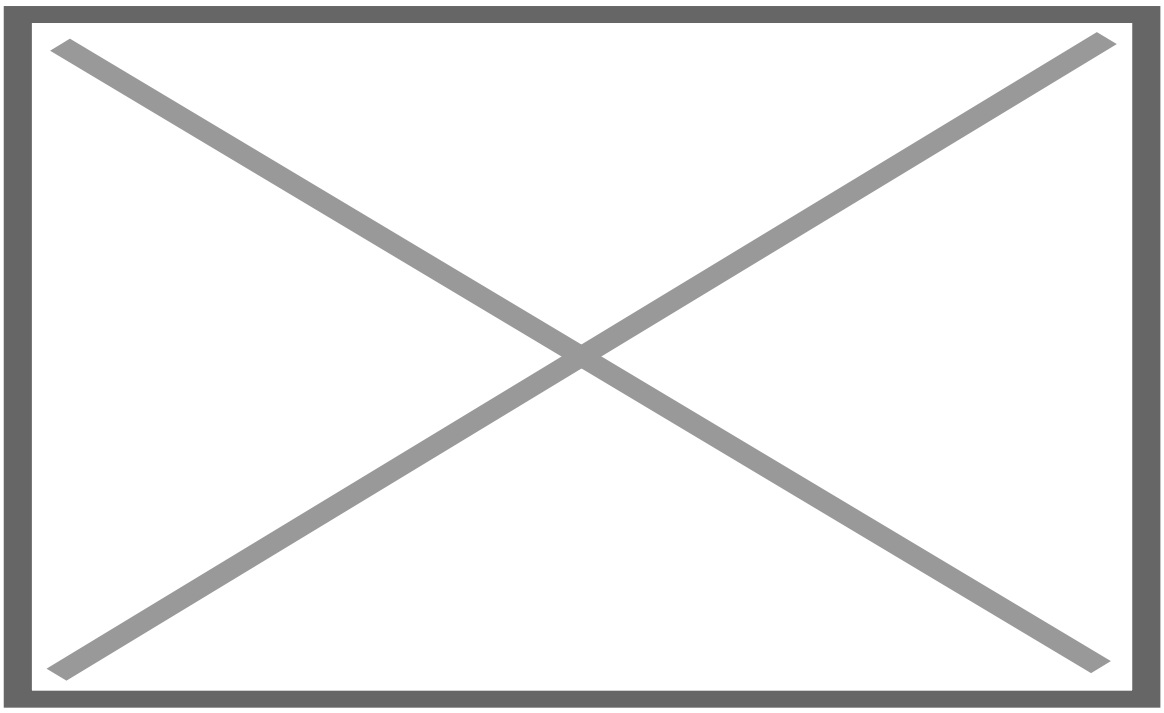
Không phải tất cả các hệ thống đạo đức đều được xây dựng trên các thỏa thuận phổ quát, nhiều hệ thống được phát triển bởi các nền văn hóa và tổ chức tôn giáo nhất định vì nhiều lý do có thể rất khác nhau. Những gì được coi là đạo đức

bởi một người có thể không áp dụng cho người khác.

Trong thời hiện đại khi xã hội liên tục thay đổi, nhiều người được tiếp cận với giáo dục hơn, các cơ hội tương đối bình đẳng để phát huy hết tiềm năng của một con người, chính ý tưởng về đạo đức trở nên linh hoạt hơn. Do đó, mọi người đang sử dụng tư duy phản biện để xác định điều gì là đúng và sai thay vì dựa vào các văn bản cũ.

Đây là những gì chúng ta đang chứng kiến, và đây là nguồn của xung đột văn hóa giữa các quan điểm bảo thủ và tiến bộ. Trừ khi một người sở hữu toàn tri, không ai có thẩm quyền tuyệt đối để quyết định mô hình nào trong hai mô hình đó giác ngộ hơn. Nói như vậy nhưng nhìn vào lịch sử, đạo đức học theo quan điểm tiến bộ sẽ chiến thắng theo thời gian. Sau một thời gian, tiến bộ thường được chấp nhận như hiện trạng. Lịch sử của Hoa Kỳ là một ví dụ. Thực hành nô lệ đã từng được chấp nhận rộng rãi như bình thường và được pháp luật bảo vệ. Tác động của việc lạm dụng tình dục và thể xác, và chấn thương do chế độ nô lệ gây ra, vẫn còn vang vọng khắp xã hội Mỹ cho đến ngày nay. Bên cạnh nhiều yếu tố khác, nội chiến Hoa Kỳ là biểu hiện của sự xung đột văn hóa giữa quan điểm bảo thủ và tiến bộ.
Mặt chính trị giải phóng nô lệ có thể được gọi là tiến bộ theo thuật ngữ hiện đại. Ở đây chúng ta có thể thấy quan điểm tiến bộ đã được chấp nhận theo thời gian như thế nào và quan điểm bảo thủ đã không còn giá trị. Mặc dù các phần của lịch sử Hoa Kỳ có một số khía cạnh rất đen tối, ngày nay quốc gia này đại diện cho quyền con người và các giá trị tiến bộ được nhân loại yêu quý, đồng thời quốc gia này không ngừng nâng cấp và cập nhật các tiêu chuẩn đạo đức bằng trí thông minh, tư duy phản biện, tầm nhìn xa trông rộng và lòng trắc ẩn.

Phật giáo nhấn mạnh đạo đức (Sila), là một trong những thực hành chính mà các tín đồ phải vâng giữ. Danh từ Tam vô lậu học là môn học thù thắng gồm có Giới (cơ sở của Đạo đức Phật giáo)-Thiền định-Trí tuệ. Ba môn học này chỉ có trong giáo pháp của Đức Phật. Tam vô lậu học được coi là hành trình dẫn đến giác ngộ. Điều này cho thấy Đạo đức và Luân lý là một phần không thể thiếu của truyền thống Phật giáo. Phật pháp cũng dạy rằng sự phát triển tâm linh không thể diễn ra trừ khi các thực hành các Đạo đức và Luân lý được đưa vào cuộc sống của các hành giả. Chỉ khi đó tu tập cả hai Thiền định và Trí tuệ mới có thể đạt được chứng ngộ.



Đạo Phật cũng có nhiều con đường và hệ thống giáo lý gọi là Thừa (yanas, 乘, phương tiện chuyển tải). Mỗi người trong số họ có các quy tắc đạo đức riêng, nếu nhìn bằng con mắt chưa qua đào tạo thì có thể mâu thuẫn hoặc thậm chí đối lập nhau. Các giới nguyện trong Luật tạng hoặc hệ thống cơ sở tự viện Phật giáo quy định một nguyên tắc ứng xử là một phần của khóa đào tạo đầu tiên, 'Sila' (giới luật, bổn phận phải làm (caritta) và những điều nên tránh (varitta).

Ví dụ, giới luật khuyên không nên lạm dụng các chất gây nghiện như rượu bia và các chất ma túy. Vì vậy, đệ tử của Phật môn, người xuất gia làm sa môn và tại gia cư sĩ không được lạm dụng các chất gây nghiện như rượu, bia và các loại ma túy. Ngoại lệ, trong Phật giáo Kim Cương Thừa, việc rượu, bia đưa vào các nghi lễ là không cấm.

Thậm chí Tôn giả Longchen Rabjam Drime Ozer (1308-1364) đã viết một bài thánh ca khen ngợi về rượu. Tại Tây Tạng có nhiều thiền sinh uống rượu trong các nghi lễ và tại phòng thất của họ. Điều này cũng cho thấy rằng các hướng dẫn đạo đức trong đạo Phật không phải là duy nhất và phụ thuộc vào truyền thống mà chúng có liên quan. Cuối cùng tất cả đạo đức có thể được tổng thành hai nguyên tắc bao gồm: Không gây tổn hại người khác và vì lợi ích cho tha nhân. Đây là phiên bản Phật giáo của giới nguyện một cách ngắn gọn "Những điều nên và không nên làm" (The dos and don'ts).
Sự tổng hợp Đạo đức và Luân lý này có một chân lý phổ quát, có thể đóng vai trò là kim chỉ nam tinh thần vượt thời gian cho nhân loại, có thể được đưa vào thực hành tôn giáo cũng như thế tục. Không có những sự linh hoạt này, sẽ có nguy cơ bị sa lầy trong những hệ tư tưởng phức tạp chỉ giới hạn trong một số tín điều hoặc đã lỗi thời.

Trong khi những giá trị Đạo đức và Luân lý vẫn được các tu sĩ tuân theo, nhiều giới luật và lời thệ nguyện vì lợi lạc quần sinh của Luật tạng, hầu hết nhân loại trên thế giới chưa áp dụng. Là phật tử, đặc biệt là phật tử tại gia, cách thực hành giới luật không phải tầm thường phàm tục nên dựa vào kinh văn giới luật. Đúng nghĩa, một phật tử tại gia tự nỗ lực vì lợi ích cho bản thân và vì lợi ích cho tha nhân. “Tha nhân” (Others, 他人) ở đây không chỉ bao gồm con người mà tất cả chúng sinh.

Không chỉ đơn giản là không làm tổn hại mà còn phải siêng làm những việc vì lợi ích tha nhân thông qua thiện tâm, sự hào phóng và những hành động cao thượng là giới luật chân chính – giống như tòa nhà phật pháp kim sắc quang minh đưa người đến cõi Niết bàn.

Tác giả: **Anam Thubten Rinpoche** Việt dịch: **Thích Vân Phong** Nguồn: *Buddhistdoor Limited*